

## Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

### Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

#### 1.1. Giới thiệu chung về gói thầu

- Tên dự toán: Mua gạo tẻ thường phục vụ nuôi học viên cho 2 Cơ sở cai nghiện ma túy.

- Tên gói thầu: Gói thầu số 02 Mua gạo tẻ thường phục vụ nuôi học viên cho 2 Cơ sở cai nghiện ma túy.

- Chủ đầu tư: Công an tỉnh Khánh Hòa.

- Nguồn vốn: Kinh phí thường xuyên Bộ Công an và kinh phí UBND tỉnh

- Thời gian thực hiện: 411 ngày.

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 11/2025.

- Giá gói thầu : 5.351.220.000 VNĐ

- Nội dung và qui mô đầu tư: Cung cấp gạo tẻ thường phục vụ nuôi học viên cho 2 Cơ sở cai nghiện ma túy, số lượng: **382.230 Kg**, Gạo tẻ thường mới 100%, Hàng hóa sản xuất năm 2025 trong đó:

+ Cung cấp Gạo tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1, địa chỉ: thôn Ba Dùi, xã Bắc Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hoà: **209.610 kg**.

+ Cung cấp Gạo tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, địa chỉ: thôn Tân Lập 2, xã Lâm Sơn, tỉnh Khánh Hoà: **172.620 kg**.

Chi tiết đặc tính, thông số và các tiêu chuẩn kỹ thuật sau:

#### 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

- Sử dụng các giống gạo phải đạt theo tiêu chuẩn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Hạt gạo dài/tròn, màu sắc trắng, không bị biến màu, có mùi tự nhiên của gạo, không có mùi vị lạ hay bất cứ mùi đặc biệt khác, không bị hư hỏng (mốc, thối, cháy...), không có côn trùng sống trong gạo.

- Tiêu chí kỹ thuật, chất lượng :

+ Tỷ lệ gạo tấm: Không quá 17%

+ Độ ẩm % khối lượng không lớn hơn: 14,0%

+ Tỷ lệ bạc phàn: Tối đa 8,0%

+ Tạp chất: Tối đa 0,8%

- +Thóc lẫn số hạt/kg: Không quá 10 hạt/kg
- + Chiều dài hạt gạo: 5,8mm - 6,0mm
- + Hạt đỏ & sọc đỏ: Tối đa 5%
- + Hạt hư: Tối đa 1,5%
- + Hạt vàng: Tối đa 7 %
- + Độ xay xát vừa phải.
- + Thời gian gạo lưu kho: Không quá 02 tháng.

**- Yêu cầu về an toàn thực phẩm:**

+ Sử dụng các phụ gia thực phẩm theo quy định hiện hành. Gạo trắng không được có dư lượng thuốc bảo vệ thực vật cấm sử dụng theo quy định hiện hành.

+ Mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật cho phép có trong gạo trắng theo quy định hiện hành. (Theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 11888: 2017 về Gạo trắng)

**- Yêu cầu về bao bì:**

+ Yêu cầu về bao bì: Bao bì đựng gạo trắng phải được làm từ vật liệu phù hợp cho mục đích sử dụng và không có mùi làm ảnh hưởng đến sản phẩm. Bao bì phải khô, sạch, nguyên vẹn, bền, đảm bảo an toàn thực phẩm. Gạo trắng được đóng trong bao bì với các khối lượng thích hợp (không quá 50kg/bao) để bốc xếp, vận chuyển...

+ Nhãn mác hàng hóa: Tên sản phẩm; khối lượng tịnh; tên và địa chỉ nhà sản xuất, đóng gói hoặc người bán lẻ; xuất xứ hàng hóa; nhóm/loại/hạng chất lượng; ngày sản xuất hoặc đóng gói; hạn sử dụng.

**- Vận chuyển, bốc xếp, nghiệm thu bàn giao hàng hóa:**

+ Phương tiện vận chuyển phải đảm bảo duy trì được chất lượng của sản phẩm. Không vận chuyển gạo trắng cùng với hàng hóa khác có thể ảnh hưởng đến chất lượng gạo.

+ Bốc xếp hàng hóa vào kho: Hàng hóa được đóng bao chống ẩm bên trong, được bốc xếp gọn gàng vào kho của chủ đầu tư theo đúng các yêu cầu, đảm bảo các yêu cầu về an toàn chống thấm nước, chống nhiễm khuẩn.

**- Phương pháp thử**

+ Lấy mẫu và chuẩn bị mẫu, theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 11888: 2017 về Gạo trắng và các quy định hiện hành.

+ Các phương pháp thử đối với gạo, theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 11888: 2017 về Gạo trắng và các quy định hiện hành.

**- Bảo quản:**

+ Bảo quản gạo trong kho ở dạng đóng bao, không bảo quản ở dạng đồ rời.

+ Kho bảo quản phải kín, tránh được sự xâm nhập của côn trùng và sinh vật hại. Sàn và tường kho đảm bảo chống thấm, chống ẩm.

### **Mục 3 Kiểm tra và thử nghiệm:**

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Khi giao hàng Chủ đầu tư và Nhà thầu tiến hành:

+ Nghiệm thu số lượng và quy cách các lô hàng, lập thành biên bản làm cơ sở cho việc thanh, quyết toán;

+ Kiểm tra kiểu dáng, nhãn mác, hình thức hàng hóa;

+ Kiểm tra thông số so với các yêu cầu của HSMT và bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng;

+ Sau khi gạo được bốc xếp vào kho của Chủ đầu tư, Chủ đầu tư có thể lấy xác suất mẫu gạo trong bất kỳ bao gạo nào để gửi cơ quan chức năng kiểm định thông số kỹ thuật, chất lượng hàng hóa, chất lượng an toàn thực phẩm. Kết quả kiểm định của cơ quan chức năng sẽ làm căn cứ để hai bên ký biên bản bàn giao lô gạo và làm các thủ tục thanh toán theo quy định. Trường hợp gạo kiểm định không đạt các tiêu chuẩn như đã tuyên bố đáp ứng thì nhà thầu phải đổi trả hàng hóa trong vòng 03 ngày kể từ khi Chủ đầu tư thông báo kết quả kiểm định cho nhà thầu và nêu việc đổi trả hàng chậm thì Chủ đầu tư có quyền phạt hợp đồng, đồng thời phải bồi hoàn những chi phí kiểm định và chi phí phát sinh do lỗi nhà thầu gây ra cho Chủ đầu tư.

Chủ đầu tư có quyền tiến hành các kiểm tra bổ sung. Nếu có kết quả không đúng theo HSMT thì chi phí kiểm định bổ sung nhà thầu phải chịu và Chủ đầu tư không nhận số lượng hàng hóa không đạt yêu cầu.

### **Mục 4. Quy định cơ sở điều chỉnh giá và cách xác định đơn giá điều chỉnh:**

*“Giá trị thanh toán được xác định trên cơ sở đơn giá hoặc đơn giá đã được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng nhân với khối lượng, số lượng công việc thực tế mà nhà thầu đã thực hiện và đã được nghiệm thu tương ứng với các mốc hoàn thành và quy định trong hợp đồng”.*

- **“Đơn giá cơ sở ban đầu”** là đơn giá nhà thầu chào thầu được phê duyệt trúng thầu.

- **“Đơn giá điều chỉnh”** được xác định bằng Biên bản xác định giá Gạo dựa trên biến động của thị trường về giá cả Gạo tẻ thường tại tỉnh Khánh Hòa theo từng tháng.

- **Căn cứ điều chỉnh giá Gạo hàng tháng:** dựa vào công bố **“Giá bán lẻ bình quân”** và **“Mức chênh lệch”** của **“Giá gạo tẻ thường”** tháng hiện tại so với tháng liền kề trước đó tại **“Báo cáo tình hình giá cả thị trường”** do Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa ban hành.

**\* Cách xác định đơn giá điều chỉnh như sau:**

- Nhà thầu cung cấp gạo tháng đầu tiên (Tháng thứ 1) sau khi Hợp đồng có hiệu lực, đơn giá gạo được tính bằng **“Đơn giá cơ sở ban đầu”**.

- Tháng thứ 2, căn cứ vào công bố **“Giá bán lẻ bình quân”** trong tháng và **“Mức chênh lệch”** của **“Giá gạo tẻ thường”** tháng hiện tại so với tháng liền kề trước đó tại **“Báo cáo tình hình giá cả thị trường”** do Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa ban hành để lập Biên bản xác nhận giá cho Tháng thứ 2 (điều chỉnh giá gạo), cụ thể:

+ Trường hợp **“Mức chênh lệch” giảm:**

• Nếu **“Đơn giá cơ sở ban đầu” thấp hơn hoặc bằng** **“Giá bán lẻ bình quân”** theo **“Báo cáo tình hình giá cả thị trường”** thì cách xác định **“Đơn giá gạo tháng thứ 2”** là : **“Đơn giá gạo tháng thứ 2” = “Đơn giá cơ sở ban đầu”**.

• Nếu **“Đơn giá cơ sở ban đầu” cao hơn** **“Giá bán lẻ bình quân”** theo **“Báo cáo tình hình giá cả thị trường”** thì cách xác định **“Đơn giá gạo tháng thứ 2”** là: **“Đơn giá gạo tháng thứ 2” = “Đơn giá cơ sở ban đầu” - “Mức chênh lệch” giảm**

+ Trường hợp **“mức chênh lệch” tăng :**

**“Đơn giá gạo tháng thứ 2” = “Đơn giá cơ sở ban đầu” + “Mức chênh lệch” tăng**

- Các tháng thứ 3, 4, 5..., căn cứ vào công bố **“Giá bán lẻ bình quân”** và **“Mức chênh lệch”** của **“Giá gạo tẻ thường”** Tháng đó so với Tháng liền kề trước đó tại **“Báo cáo tình hình giá cả thị trường”** do Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa ban hành, giá gạo điều chỉnh của các tháng tiếp theo được tính theo công thức tương tự cách tính giá gạo điều chỉnh của tháng thứ 2.

**“Đơn giá điều chỉnh”** của tháng thứ 2 sẽ trở thành **“Đơn giá cơ sở ”** dùng để xác định Đơn giá gạo điều chỉnh của tháng thứ 3, **“Đơn giá điều chỉnh”** của tháng thứ 3 sẽ trở thành **“Đơn giá cơ sở ”** dùng để xác định Đơn giá gạo điều chỉnh của tháng thứ 4, ...

-----